

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 233/UBND-VP7

Nam Định, ngày 15 tháng 9 năm 2016

V/v thu học phí và các khoản đóng  
góp đối với cơ sở giáo dục công lập  
năm học 2016-2017

**SỞ G. D. Đ. T NAM ĐỊNH**

Kính gửi:

**CV ĐẾN**  
- SỐ: 1679  
- NGÀY: 19/9/2016  
- CHUYỂN:

- Sở Giáo dục- Đào tạo, Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thành phố.

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1064/SGD&ĐT-KHTC ngày 29/8/2016 (có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính tại văn bản số 1562/STC-HCSN) về các khoản thu ngoài học phí của các cơ sở giáo dục; Văn bản số 1099/SGDĐT-KHTC ngày 01/9/2016 về việc thực hiện thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân do tỉnh quản lý, năm học 2016-2017.

Để việc thu học phí và các khoản thu ngoài học phí trong năm học 2016-2017 đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân do tỉnh quản lý được thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện như sau:

**1. Học phí năm học 2016-2017**

- Thực hiện việc thu học phí của năm học 2016-2017 áp dụng theo quy định của Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 16/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân do tỉnh Nam Định quản lý từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

- Miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo Thông tư Liên tịch số 09/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Lao động -Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

**2. Các khoản thu ngoài học phí năm học 2016-2017**

a) Hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất trong các trường Tiểu học (vì không thu học phí nên không đủ kinh phí) để xây dựng, sửa chữa các công trình phụ trợ, mua sắm trang thiết bị học tập, không được vượt quá mức sau:

- Khu vực thành thị: 300.000 đồng/học sinh/năm.
- Khu vực nông thôn: 180.000 đồng/học sinh/năm.

b) Hỗ trợ cho bảo vệ, vệ sinh nhà trường các cấp học: Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, GDTX cấp THPT và hỗ trợ tiền điện cho cấp Tiểu học, không được vượt quá mức sau:

- Khu vực Thành thị: 25.000 đồng/học sinh/tháng.
- Khu vực nông thôn: 20.000 đồng/học sinh/tháng.

c) Các trường Mầm non, Tiểu học tổ chức học bán trú có tổ chức ăn, ở cho học sinh, trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận giữa Hội cha mẹ học sinh và nhà trường, quy định mức thu tiền bán trú (gồm: Tiền ăn, chất đốt, giáo viên trực buổi trưa, hợp đồng người nấu ăn, phục vụ ....), không được vượt quá mức sau:

- Khu vực thành thị: 25.000 đồng/học sinh/ngày.
- Khu vực nông thôn: 20.000 đồng/học sinh/ngày.

d) Tiền đóng góp năm đầu tiên vào nhà trẻ, lớp 1 đầu cấp (mua chăn, gối, đệm, giát giường, tiền mua dụng cụ nhà bếp ăn bán trú...thực hiện theo nguyên tắc thu bù chi) do Hội cha mẹ học sinh thỏa thuận với nhà trường để quy định.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn cụ thể việc thu học phí; việc tổ chức huy động, sử dụng và công khai về quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường chỉ đạo kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn trong quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo việc huy động đóng góp trên cơ sở thỏa thuận dân chủ, công khai giữa Hội cha mẹ học sinh và cơ sở giáo dục; không được đặt ra các khoản thu khác ngoài quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo giải quyết kịp thời những phát sinh.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đ/c PCT UBND tỉnh phụ trách VX;
- Như trên;
- CPVP UBND tỉnh (qua Email);
- Lưu: VP1, VP6, VP7.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Lê Đoàn**